

TT	TÊN ĐƠN VỊ	Thuế người nấu ăn (đồng/hs/ tháng)	Quản lý học sinh trong giờ bán trú	Tiền ăn		Mua sắm vật dụng phục vụ bán trú		Chăm sóc-giáo dục trẻ ngày thứ Bảy			Quản lý học sinh ngoài giờ quy định (đồng/hs/ tháng)	Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài (đồng/hs/giờ dạy)	Sử dụng điều hòa lớp học
				Tổ chức nấu ăn tại trường (đồng/hs/ ngày)	Đặt suất ăn từ dịch vụ nhà trường (đồng/hs/ ngày)	Lần đầu (đồng/hs/ năm)	Bổ sung (đồng/hs/ năm)	Thuế người nấu ăn (đồng/hs/ tháng)	Tổ chức nấu ăn tại trường (đồng/hs/ ngày)	Quản lý, chăm sóc - giáo dục (đồng/hs/ tháng)			
19	MN Kim Sơn	92.000	103.000	23.000			50.000	13.000	23.000	77.000	55.000	30.000	Thu theo chỉ số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
20	MN Hoa Phương	90.000	120.000	23.000			50.000	13.000	23.000	77.000	55.000		Thu theo chỉ số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
21	MN Sao Mai	90.000	120.000	23.000			50.000	13.000	23.000	77.000	55.000		Thu theo chỉ số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
22	MN Hoa Lan	90.000	120.000	23.000			50.000	13.000	23.000	77.000	55.000	30.000	Thu theo chỉ số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
23	MN Sơn Ca	90.000	120.000	23.000			50.000	11.300	20.000	86.000	44.000		Thu theo chỉ số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
24	MN Yên Thọ	86.300	122.400	20.000			50.000	8.600	22.000	81.400			Thu theo chỉ số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
25	MN Yên Đức	89.000	104.000	22.000			50.000	11.300	22.000	86.700	38.000		Thu theo chỉ số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
26	MN Hoàng Quế	83.200	114.000	22.000			50.000	11.700	22.000	78.400	50.000		Thu theo chỉ số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
27	MN Hồng Thái Đông	83.200	91.000	22.000			50.000	11.500	22.000	78.500	43.400		Thu theo chỉ số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
28	MN Hồng Thái Tây	84.000	100.000	22.000			50.000						

CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG

GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CẤP MẦM NON NĂM HỌC 2022-2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/TC/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND thị xã Đông Triều)

TỔ CHỨC BÀN TRÚ TẠI TRƯỜNG 2022 - 2023

TT	TÊN ĐƠN VỊ	Thuế người nấu ăn (đồng/hs/ tháng)	Quản lý học sinh trong giờ bán trú	Tiền ăn		Mua sắm vật dụng phục vụ bán trú		Chăm sóc-giáo dục trẻ ngày thứ Bảy			Quản lý học sinh ngoài giờ quy định (đồng/hs/ tháng)	Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài (đồng/hs/giờ dạy)	Sử dụng điều hòa lớp học
				Tổ chức nấu ăn tại trường (đồng/hs/ ngày)	Đặt suất ăn từ dịch vụ bên ngoài trường (đồng/hs/ ngày)	Lần đầu (đồng/hs/ năm)	Bổ sung (đồng/hs/ năm)	Thuế người nấu ăn (đồng/hs/ tháng)	Tổ chức nấu ăn tại trường (đồng/hs/ ngày)	Quản lý, chăm sóc giáo dục (đồng/hs/ tháng)			
1	MN Bình Dương A	96.000	132.000	20.000			50.000				-		Thu theo chi số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
2	MN Bình Dương B	96.000	132.000	20.000			50.000						Thu theo chi số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
3	MN Nguyễn Huệ	92.000	139.000	21.000			50.000						Thu theo chi số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
4	MN Thủy An	90.800	134.000	20.500			50.000						Thu theo chi số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
5	MN Việt Dân	90.000	128.700	20.000			50.000						Thu theo chi số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
6	MN An Sinh A	78.000	140.000	20.000			50.000						Thu theo chi số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
7	MN An Sinh B	78.000	140.000	20.000			50.000						Thu theo chi số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp
8	MN Hưng Đạo	83.000	132.000	21.000			50.000						Thu theo chi số điện năng tiêu thụ thực tế của công tơ lắp đặt tại các lớp

Số: 2676 /QĐ-UBND

Đông Triều, ngày 23 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các trường MN, TH, THCS, TH&THCS và Trung tâm GDNH-GDTX trên địa bàn thị xã năm học 2022 - 2023 theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Hướng dẫn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 4322/UBND ngày 03/11/2021 của UBND thị xã về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã; Công văn số 4495/UBND ngày 11/11/2021 của UBND thị xã về việc triển khai thực hiện Công văn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021; Công văn số 4541/UBND ngày 19/11/2021 của UBND thị xã về việc hướng dẫn thủ tục trình phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn thị xã;

Theo Tờ trình số 1198/TTr-GD&ĐT ngày 18/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các trường MN, TH, THCS, TH&THCS và Trung tâm GDNH-GDTX trên địa bàn thị xã năm học 2022-2023 theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn thị xã Đông Triều năm học 2022 - 2023.

Số: 21/TB-MNSM

Mạo Khê, ngày 23 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO

V/v công bố công khai Quyết định Về việc phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các trường MN, TH, THCS, TH&THCS và Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn thị xã năm học 2022-2023 theo nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC, ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ kế hoạch số 147/KH - THYT ngày 26 tháng 9 năm 2022 của của trường mầm non Sao Mai kế hoạch triển khai các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2022-2023

Nhà trường thông báo công bố công khai Quyết định số 2676/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 Về việc phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các trường MN, TH, THCS, TH&THCS và Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn thị xã năm học 2022-2023 theo nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Địa điểm niêm yết:

+ Bảng tin trường Mầm non Sao Mai.

+ Địa chỉ trang điện tử: mnsaomai@dongtrieu.edu.vn

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX (b/c);
- Hiệu trưởng (chỉ đạo);
- Lưu: VT, KT.


HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Lành